

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TUY HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 194/2020/QĐST-HNGĐ

*Tuy Hòa, ngày 30 tháng 7 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 327/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2020 về việc “Ly hôn”, giữa:

**Nguyên đơn:** Vương Vĩnh C – sinh năm 1984; Trú tại: khu phố N, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

**Bị đơn:** Nguyễn Thị Kiều D – sinh năm 1989; Trú tại: khu phố N, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn Vương Vĩnh C và bị đơn Nguyễn Thị Kiều D.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 02 con chung là Vương Khả A – sinh ngày 17/6/2010 và Vương Khả B – sinh ngày 05/9/2012. Hiện nay 02 con chung do bị đơn nuôi dưỡng. Các đương sự thống nhất giao con chung Vương Khả A và Vương Khả B cho bị đơn Nguyễn Thị Kiều D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và nguyên đơn Vương Vĩnh C cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 3.000.000đ/tháng/02 cháu (1.500.000đ/tháng/01 cháu) từ tháng 8/2020 cho đến khi phát sinh một trong các

điều kiện được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Nguyên đơn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn Vương Vĩnh C tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền đã tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền số 000NN ngày NN/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *VKSND TP Tuy Hòa;*
- *TAND tỉnh Phú Yên;*
- *Chi cục THADS TP Tuy Hòa;*
- *UBND xã H, H. D (số 40/2009);*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thúy Hằng**